## TRAO ĐỔI TÀI SẢN CỐ SƯ KHÁC BIỆT GIỮA KẾ TOÁN VIỆT NAM VÀ MỸ

## Giảng viên: Nguyễn Thị Kim Hương

Tài sản cố định (TSCĐ) là tư liệu lao động không thể thiếu ở bất kỳ doanh nghiệp nào. Qua quá trình sử dụng TSCĐ bị hao mòn và mất dần giá trị sử dụng. Do đó TSCĐ cũ phải được thay thế bởi TSCĐ mới bằng cách: (1) thanh lý, nhượng bán TSCĐ cũ và mua lại TSCĐ mới; (2) Trao đổi TSCĐ cũ để đổi lại TSCĐ mới tương tự. Bài viết này chỉ trình bày về việc trao đổi TSCĐ cũ để lấy TSCĐ mới tương tự trong kế toán Mỹ và Việt Nam, sau đó đưa ra những điểm khác biệt trong kế toán trao đổi TSCĐ tương tự giữa 2 quốc gia. Cuối cùng bằng những phân tích của mình, tác giả đưa ra những thay đổi cần thiết trong kế toán trao đổi TSCĐ ở Việt Nam để làm cho công tác kế toán của nước nhà trở nên chính xác và mang tính hội nhập hơn

**1. Kế toán trao đổi TSCĐ trong kế toán Mỹ**

Trong kế toán Mỹ, khi các tài sản cố định như máy móc thiết bị, phương tiện vật tải bị cũ thì có thể được đem ra trao đổi để nhận về một TSCĐ mới tương tự. Trong trường hợp này người bán cho người mua một khoản tiền để thu hồi lại TSCĐ cũ. Số iền này được gọi là giảm trừ trong giao dịch, nó có thể nhỏ hơn hoặc lớn hơn giá trị còn lại của TSCĐ cũ. Số còn lại (tiền còn nợ) người mua có thể trả bằng tiền hoặc ghi nhận là nợ phải trả. Số tiền này còn được gọi là số còn lại làm cơ sở để tính thuế.

Kế toán về trao đổi tài sản tương tự có phụ thuộc vào tính chất thương mại của giao dịch không? Việc trao đổi này có tính chất thương mại nếu tương lai dòng tiền sẽ thay đổi từ kết quả của việc trao đổi TSCĐ. Nếu việc trao đổi TSCĐ tương tự có tính chất thương mại thì sẽ có một khoản lãi hay lỗ sẽ được ghi nhận. Trong trường hợp này giao dịch trao đổi sẽ được kế toán tương tự nghiệp vụ bán tài sản cố định. Lãi hoặc lỗ này sẽ được xác định là số chênh lệch giữa giá trị hợp lý (giá được bên bán thu hồi lại) của TSCĐ đi trao đổi và giá trị còn lại của nó. Hay nói cách khác, lãi hay lỗ được xác định là số chênh lệch giữa giá trị hợp lý của TSCĐ mới và TSCĐ đưa đi trao đổi (tiền nhận được và giá trị còn lại của TSCĐ cũ)

Khi trao đổi TSCĐ, kế toán định khoản theo 1 trong 2 trường hợp

1. Trao đổi có lãi

Nợ TK hao mòn lũy kế

Nợ TK TSCĐ (mới)

Có TK TSCĐ (cũ)

Có TK Tiền

Có TK Lãi từ việc trao đổi TSCĐ

(2)Trao đổi lỗ

Nợ TK hao mòn lũy kế

Nợ TK TSCĐ (mới)

Nợ TK Lỗ từ việc trao đổi TSCĐ

Có TK TSCĐ (cũ)

Có TK Tiền

**2. Kế toán về trao đổi TSCĐ tại Việt Nam**

 TSCĐ hữu hình mua dưới hình thức trao đổi với TSCĐ hữu hình tương tự: Khi nhận TSCĐ hữu hình tương tự do trao đổi và đưa vào sử dụng ngay cho SXKD, ghi:

Nợ TK [211](http://niceaccounting.com/HTTK/2/211.html) - TSCĐ hữu hình (nguyên giá TSCĐ hữu hình nhận về ghi theo giá trị còn lại của TSCĐ đưa đi trao đổi)

Nợ TK [214](http://niceaccounting.com/HTTK/2/214.html) - Hao mòn TSCĐ (số đã khấu hao của TSCĐ đưa đi trao đổi)

Có TK [211](http://niceaccounting.com/HTTK/2/211.html) - TSCĐ hữu hình (nguyên giá TSCĐ đưa đi trao đổi).

- TSCĐ hữu hình mua dưới hình thức trao đổi với TSCĐ hữu hình không tương tự:

+ Khi giao TSCĐ hữu hình cho bên trao đổi, ghi:

Nợ TK [811](http://niceaccounting.com/HTTK/8/811.html) - Chi phí khác (giá trị còn lại của TSCĐ đưa đi trao đổi)

Nợ TK [214](http://niceaccounting.com/HTTK/2/214.html) - Hao mòn TSCĐ (giá trị đã khấu hao)

Có TK [211](http://niceaccounting.com/HTTK/2/211.html) - TSCĐ hữu hình (nguyên giá).

+ Đồng thời ghi tăng thu nhập do trao đổi TSCĐ:

Nợ TK [131](http://niceaccounting.com/HTTK/1/131.html) - Phải thu của khách hàng (tổng giá thanh toán)

Có TK [711](http://niceaccounting.com/HTTK/7/711.html) - Thu nhập khác (giá trị hợp lý của TSCĐ đưa đi trao đổi)

Có TK [333](http://niceaccounting.com/HTTK/3/333.html) - Thuế GTGT phải nộp (TK [3311](http://niceaccounting.com/HTTK/3/333.html#tk3331)) (nếu có).

+Khi nhận được TSCĐ hữu hình do trao đổi, ghi:

Nợ TK [211](http://niceaccounting.com/HTTK/2/211.html) - TSCĐ hữu hình (giá trị hợp lý của TSCĐ nhận về)

Nợ TK [133](http://niceaccounting.com/HTTK/1/133.html) - Thuế GTGT được khấu trừ ([1332](http://niceaccounting.com/HTTK/1/133.html#tk1332)) (Nếu có)

Có TK [131](http://niceaccounting.com/HTTK/1/131.html) - Phải thu của khách hàng (tổng giá thanh toán).

+ Trường hợp phải thu thêm tiền do giá trị của TSCĐ đưa đi trao đổi lớn hơn giá trị của TSCĐ nhận được do trao đổi, khi nhận được tiền của bên có TSCĐ trao đổi, ghi:

Nợ các TK [111](http://niceaccounting.com/HTTK/1/111.html), [112](http://niceaccounting.com/HTTK/1/112.html) (số tiền đã thu thêm)

Có TK [131](http://niceaccounting.com/HTTK/1/131.html) - Phải thu của khách hàng.

+ Trường hợp phải trả thêm tiền do giá trị hợp lý của TSCĐ đưa đi trao đổi nhỏ hơn giá trị hợp lý của TSCĐ nhận được do trao đổi, khi trả tiền cho bên có TSCĐ trao đổi, ghi:

Nợ TK [131](http://niceaccounting.com/HTTK/1/131.html) - Phải thu của khách hàng

Có các TK [111](http://niceaccounting.com/HTTK/1/111.html), [112](http://niceaccounting.com/HTTK/1/112.html), ...